

Số: 287 /TB-UBND

Hà Tiên, ngày 30 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO

Niêm yết công khai danh sách công chức, viên chức thành phố không giữ chức vụ và công chức cấp xã thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố chuyển đổi vị trí công tác giai đoạn 2021 - 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố chuyển đổi vị trí công tác năm 2023.

Ủy ban nhân dân thành phố thông báo niêm yết công khai danh sách công chức, viên chức thành phố không giữ chức vụ và công chức cấp xã thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023, như sau:

1. Nội dung niêm yết: Danh sách công chức, viên chức thành phố không giữ chức vụ và công chức cấp xã thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 (đính kèm danh sách).

2. Địa điểm niêm yết: Tại trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố, trụ sở các cơ quan, đơn vị có nhân sự thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023.

3. Thời gian niêm yết: Từ ngày 30/8/2023 đến hết ngày 30/9/2023.

4. Thời gian bắt đầu thực hiện chuyển đổi vị trí công tác: Ngày 02/10/2023.

Trong thời gian niêm yết công khai cá nhân, tổ chức có khó khăn, vướng mắc, kiến nghị gửi về Ủy ban nhân dân thành phố (qua phòng Nội vụ) để được xem xét giải quyết theo quy định. Sau thời gian niêm yết mọi phản ánh, kiến nghị sẽ không được xem xét giải quyết.

5. Tổ chức thực hiện



- Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thông báo đến nhân sự có tên trong danh sách thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023.

- Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố và cổng thông tin điện tử thành phố

- Giao phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quyết định điều động đối với công chức, viên chức thành phố không giữ chức vụ và công chức cấp xã có tên trong danh sách thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023.

Trên đây là thông báo niêm yết công khai danh sách công chức, viên chức thành phố không giữ chức vụ và công chức cấp xã thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 đến các cơ quan, đơn vị được biết và thực hiện./. *Nul*

Nơi nhận:

- CT và PCT UBND thành phố;
- Phòng Nội vụ;
- Thanh tra;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Đức Chấn





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC THÀNH PHỐ KHÔNG GIỮ CHỨC VỤ
VÀ CÔNG CHỨC CẤP XÃ THUỘC DIỆN CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC NĂM 2023**

(Đính kèm Thông báo số 284 /TB-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Danh sách có tổng số 16 người (01 công chức thành phố, 06 viên chức và 10 công chức cấp xã), gồm các chức danh:

- Kế toán: 01 công chức thành phố, 05 viên chức.
- Công chức Tài chính - Kế toán: 04 công chức cấp xã.
- Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị/Nông nghiệp và Môi trường: 04 công chức cấp xã.
- Công chức Tư pháp - Hộ tịch: 02 công chức cấp xã.

Tổng số	STT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Lương hiện hưởng			Vị trí phụ trách		Dự kiến điều chuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ		Mã số	Bậc	Hệ số	Tên vị trí	Thời gian phụ trách	Đơn vị	Tên vị trí	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	1	Tiêu Thị Diệu		1988	Đại học Kế toán	01.003	4	3,33	Kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố	04/2013	Thanh tra thành phố	Giải quyết khiếu nại tố cáo	
2	1	Dương Thị Kim Thao		1990	Trung cấp Kế toán	06.032	6	2,86	Kế toán trường Tiểu học Bình San	02/2012	Trường Tiểu học Tô Châu	Kế toán	
3	2	Phạm Thị Hoài		1988	Đại học Kế toán	06.032	6	2,86	Kế toán trường Tiểu học Tô Châu	02/2016	Trường Tiểu học Bình San	Kế toán	
4	3	Trương Thiên Hương		1984	Đại học Kế toán	06.032	7	3,06	Kế toán Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	10/2009	Trường Trung học cơ sở Mỹ Đức	Kế toán	
5	4	La Ánh Nguyệt		1986	Đại học Kế toán	01.003	4	3,33	Kế toán Ban Quản lý Công trình đô thị	01/2020	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thành phố	Kế toán	
6	5	Lý Nguyệt Hằng		1986	Đại học Kế toán	06.031	4	3,33	Kế toán Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng	05/2019	Ban Quản lý Công trình đô thị thành phố	Kế toán	

Tổng số	STT	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Lương hiện hưởng			Vị trí phụ trách		Dự kiến điều chuyển		Ghi chú
			Nam	Nữ		Mã số	Bậc	Hệ số	Tên vị trí	Thời gian phụ trách	Đơn vị	Tên vị trí	
7	1	Ong Thanh Miến	1992		Đại học Kế toán	01.003	2	2,67	Công chức Tài chính - Kế toán xã Tiên Hải	06/2019	Phường Đông Hồ	Công chức Tài chính - Kế toán	
8	2	Hồ Bích Loan		1992	Đại học Kế toán	01.003	1	2,34	Công chức Tài chính - Kế toán phường Pháo Đài	03/2020	Phường Bình San	Công chức Tài chính - Kế toán	
9	3	Nguyễn Thị Thủy		1988	Đại học Kế toán	01.003	4	3,33	Công chức Tài chính - Kế toán phường Đông Hồ	12/2019	Phường Pháo Đài	Công chức Tài chính - Kế toán	
10	4	Hoàng Thị Thanh Trúc		1990	Đại học Tài chính ngân hàng	01.003	3	3,00	Công chức Tài chính - Kế toán phường Bình San	02/2015	Phường Bình San	Công chức Văn hóa - Xã hội	
11	1	Hồ Khả	1975		Kỹ sư Quản lý đất đai; Trung cấp Hành chính	01.003	5	3,66	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường phường Tô Châu	12/2018	Xã Tiên Hải	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	
12	2	Trần Thị Cẩm Nhung		1989	Đại học Quản lý đất đai	01.003	3	3,00	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã Thuận Yên	08/2020	Phường Bình San	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	
13	3	Dương Phúc Hậu	1991		Đại học Khoa học môi trường	01.003	2	2,67	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường phường Mỹ Đức	01/2021	Phường Tô Châu	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	
14	4	Dương Hoàng Anh	1987		Đại học Quản lý đất đai	01.003	3	3,00	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường phường Bình San	09/2020	Xã Thuận Yên	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	
15	1	Trần Thị Mỹ Ngân		1995	Trung cấp Luật (Đang học Đại học Luật, dự kiến năm 2024 Bế giảng)	01.004	4	2,46	Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường Mỹ Đức	06/2016	Xã Thuận Yên	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	
16	2	Phùng Lâm Ngọc Hải Linh		1993	Đại học Luật	01.003	2	2,67	Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường Tô Châu	04/2020	Phường Mỹ Đức	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	